

AN NHIÊN



(Thương tặng Diệu Trí với tất cả yêu thương và kính quý)

*Công trăng lên núi hỏi hư không
Gặp lão du tăng thả gió rông
Vứt bỏ trăng rơi trên phiến đá
Có không, không có...trời mênh mông
(Chúc Mai)*

Tam Thế Phật Pagoda nằm trên ngọn đồi nhỏ cạnh thác Cam Ly, chùa được xây lại từ chiếc cốc nhỏ có từ thập niên 60. Cánh cổng bằng sắt mỏng đơn sơ cột lỏng lẻo với sợi dây xích, bảng tên chùa nhỏ xíu trên cột trụ nhỏ. Lối đi vào rải sỏi, hai bên trồng đủ loại cây làm bóng mát : cây tùng bách tán, thần tài, nhất chi mai... dẫn đến nơi đặt tượng Tam Thế Phật

Phật Di Lạc với nụ cười viên mãn mặc năm chú nhỏ nghịch ngợm trên người ; Bồ Tát Quán Thế Âm đứng trên quả địa cầu màu xanh ; Bồ Tát Đại Thế Chí ngự ở mái ngói nhà thờ. Những bức tượng làm cẩm thạch trắng có khuôn mặt thuần Việt hiền hòa, chân chất.

Chánh điện xây theo kiến trúc chùa Việt Nam, nhỏ thấp, mái cong. Bên trong, tượng Phật Thích Ca với bàn thờ không rộng. Con đường đất dẫn vào nhà chúng, hai bên có hàng chậu xi măng đúc thô sơ trồng cây làm kiềng: xương rồng, si, ngũ gia bì. Giàn hoa chuỗi ngọc nâu vàng, thòng xuống từng chùm thật bình yên.

Trong khuôn viên chùa còn có những căn phòng nhỏ để dành cho những người đến tu học, vài chiếc ghế đá để rải rác quanh lối đi

Vị sư trụ trì là vị du tăng trong tăng đoàn thuộc phái khất sĩ do Tổ sư Minh Đăng Quang sáng lập. Tổ dung hợp đặc trưng của Phật giáo Nguyên thủy và Phật giáo Đại thừa. Tổ truyền bá giáo lý bằng ngôn ngữ giản dị theo thể thơ song thất lục bát, phù hợp với tâm lý và tính cách mộc mạc của người dân miền Nam. Hình ảnh đoàn du tăng choàng chiếc y màu vàng chừa cánh tay phải, cầm bình bát, khuôn mặt điềm tĩnh, chân trần, bước đi khoan thai gợi nhớ các vị sư hóa duyên thời Đức Phật tại thế.

Vị sư trẻ rày đây mai đó, cuộc sống thanh bần *tam y nhất bát*. Sư cùng huynh đệ rong ruổi khắp miền Nam và cao nguyên Trung phần. Các sư cất nhiều chùa, dựng trường học, xây cô nhi viện, lập nhà dưỡng lão, ủy lạo và cứu trợ cho người dân gặp phải thiên tai trong cơn khốn khổ. Vật chất nuôi thân, tinh thần dưỡng tâm.

Vị sư trẻ kiên trì giới luật, tinh tấn dũng mãnh, cố gắng tu hành, lập công bồi đức, Sư thành vị cao tăng tài giỏi. Năm 1975 đất

nước đổi thay, Sư bị chính quyền mới đưa đi tù cải tạo.

Trải qua những ngày lênh đênh trên biển trong hầm tàu kín mít đầy người tù; sàn tàu lấm phân và nước tiểu. Khi lên bờ, Sư cùng bạn đồng cảnh ngộ được đưa lên miền núi cao.

Trại tù là một bãi đất trống rộng với mấy túp lều tranh dựng tạm. Ban ngày, người tù cải tạo được chia ra từng toán trồng rau, dăm cây sắn; tốp vào từng lầy cây dựng lán trại. Đêm về, không khí lạnh miền núi cao tràn về bao trùm những con người mệt lả vì đói triền miên, không đủ áo quần, run lẩy bẩy dưới ngọn đèn dầu leo lét

Việc thăm nuôi không thuận tiện vì đường xá xa xôi, người tù cải tạo nhất là những người “tù mồ cô” như Sư lại càng thiếu tốn. Mỗi ngày họ được phát 2 lần, mỗi buổi cơm được hai bát độn khoai mì lẫn sắn và đĩa rau muống luộc. Thức ăn thiếu chất dinh dưỡng, lao động nặng nhọc, những buổi tự kiểm điểm từng ngày từng ngày khiến người tù kiệt quệ về tinh thần lẫn thể xác.

Cái chết thương tâm xảy ra thường nhật: núi đá đè, lợp nhà trượt chân ngã xuống, đói lả, bệnh tật... Cuộc sống đầy ải với nỗi tuyệt vọng giữ núi rừng hoang vu.

Trong ngày bị biệt giam, Sư ngấm đức nhẫn nhục của người khát sĩ giải thoát phiền não, thiên định nhận chân được cảnh đời vô thường, tự tại trong cuộc sống hiện tại. Cuối cùng Sư buông bỏ mọi thứ, tha thứ không hận thù và an nhiên chịu đọa đày đến 8 năm.

Vị sư trẻ giờ đã có tuổi, Sư được trả về nơi chiếc cốc nhỏ cạnh thác Cam ly trong khuôn viên của một gia đình Phật tử mộ đạo đã cất cứng đường trên đường hóa duyên. *Chiếc cốc nhỏ cất bằng cây, ván, lá tựa vào sườn đồi xa chợ, có cây cao bóng mát gió thanh, cảnh giữa vườn rừng, trống trải giữa trời.*

Thời bao cấp gặt gao về tín ngưỡng, tu sĩ của nhiều tôn giáo buộc trở về đời sống trần tục. Sư chịu quản chế đến gần 10 năm; không đi hóa duyên và hành đạo. Hằng ngày, Sư tức tặc phá đất trồng trọt cùng với gia đình người Phật tử.

*Sương tan cỏ tự- tiếng chuông rơi
Sân rêu hoang vắng- dáng sư ngồi
Hong mãi trang kinh- kinh vô tự
Mây vắt từng không- mây trắng trôi.
(Chúc Mai)*

Sư ngồi thiền định, sương ướt đầm vai áo, ánh trăng tỏa khắp nơi, trùm trên mọi vật như giác vàng. Vàng trắng tròn cao vành vạch rọi soi trong tâm thức của Sư: cánh đồng lúa vàng ở vùng quê miền Nam; con cầu tre dẫn sư về những vùng heo hút nghèo khổ; dáng người cư sĩ mộ đạo đơn độc giữa núi rừng quanh quẽ

Tiếng quét sân chùa của người Phật tử dậy sớm vang rõ môn một: *Đêm qua, quét lá bồ đề. Quét mây, quét cả trăng về một phương.* (Chúc Mai).

Sư bừng tỉnh, đứng dậy, thấp nhang, vái lạy Đức Tổ Sư Minh Đăng Quang rồi lặng lẽ xếp chiếc y Uất-đa-tăng vàng sòn cũ vào rương.

*Đứng đỉnh sư già ngô trúc thưa
Tay lần tràng hạt niệm Nam Mô
Điệu nhỏ say sưa, ngòi xếp chữ
Bằng hoa sứ trắng, trắng sân chùa
(Chúc Mai)*

Buổi sáng, trời Dalat, mây phủ trắng ngọn đồi. Diệu Nhỏ và anh vái lạy thầy và chào mẹ đi học. Ra khỏi ngõ, hai anh em chia tay nhau, mỗi người đi mỗi hướng. Diệu Nhỏ ghé vào nhà rủ bạn cùng đến trường .

Điệu Nhỏ là sa di chừng 10 tuổi, mảnh khảnh, cao hơn các bạn nửa cái đầu. Mái tóc cạo láng chừa chỏm tóc phía trước vắt qua bên, khuôn mặt ngây thơ nhưng thanh thoát. Chiếc áo len màu xanh đậm không đủ che ấm bộ nhật bình màu khói lam chiều, Diệu Nhỏ suýt xoa bên cạnh nhỏ bạn mặc bộ đồng phục áo trắng, quần tây xanh.

Hai cô bé nhảy chân sáo qua những tảng đá nhỏ men chân thác để đến trường, tiếng thác nước âm âm tung bọt trắng xóa, nhánh thông xanh lóng lánh giọt sương mai.

Hai đứa trẻ men theo sườn đồi, qua chiếc cầu Ông Nuôi ghép bằng 2 tấm vỉ sắt bắc qua con suối chảy xuống thác Cam Ly; mùa mưa nước lên cao gây chết người nên cạnh cầu có chiếc am thờ nạn nhân xấu số. Hai nhỏ lại trèo lên thêm ngọn đồi nữa, tới con đường bằng đến trường.

Điệu Nhỏ dừng nghỉ chân, nhìn ngoái lại: ngôi chùa Tam Thế Phật khuất sau rặng cây chỉ còn phần trên của tượng Quán Thế Âm. Diệu Nhỏ biết giờ này Thầy đã ra vườn, cuốc đất dăm luống khoai hoặc Thầy sẽ ra khoảnh đất trống đổ xi măng đúc chậu trồng cây, xây nền dựng tượng. Từ chiếc cọc chòi lá sơ sài, Thầy lần hồi sửa thành ngôi chùa bằng gạch ngói, thêm nhà chúng và những phòng nhỏ dành cho người đến tu học. Thầy thường dạy: ngộ được khi mê thì năm tức là phép phiền não sanh tử, sáu thức năm uẩn là phép niết bàn.

Từ khi chào đời, Diệu Nhỏ đã quen với hình ảnh Thầy cũng là cha. Diệu và anh khi vừa có trí khôn đã được thầy cho phép thọ sa di. Cuộc sống của Diệu Nhỏ và gia đình không dễ dàng bởi nhiều người đàm tiếu, chê bai. Họ quen với quan niệm: người đi tu Phật khi xuất gia không lập gia đình.

Mẹ dạy:

-Nhà mình tu phái Cổ Sư Môn. Cổ sư Môn có từ thời Pháp, nằm trong Giáo Hội Phật Giáo. Lúc ấy, ở miền Nam, những nơi heo hút và do hoàn cảnh không muốn tham gia chiến trận, người mộ đạo tự mình xây chùa tu hành. Họ có vợ con như đạo Hòa Hảo hay Cao Đài. Người đời không hiểu, mình đừng trách họ. trong cuộc sống, con không được đánh giá điều gì qua nhận xét. Có việc tưởng tốt chưa hẳn là tốt, tưởng xấu không chắc là xấu.

Điệu Nhỏ đến trường vui chơi cùng các bạn, vén tà áo lên nhảy lò cò, nhảy dây; nét ngây thơ như trẻ đời thường tuy khuôn mặt trang nghiêm.

Lên lớp 5, Diệu Nhỏ mến cô giáo bởi cô hơi giống mẹ ở tính

nhấn nhin và hết lòng vì học trò. Đôi khi Diệu thấy cô giáo nhìn mình lạ lẫm. Ánh mắt như dò tìm muốn tìm lời giải một câu hỏi không tên..

Diệu Nhỏ lên Trung học, biết cô vẫn ngẫm theo bước chân của mình. Diệu chào khi gặp cô trên đường đến trường. Ngày lễ Diệu cùng các bạn đến thăm cô giáo cũ.

Diệu trở thành ni sư trẻ khi lên lớp 11. Diệu tới thăm cô :
-Thầy con mất 49 ngày. Con mời cô dự lễ Chung thất.

Cô giáo nhìn bóng Diệu cao mảnh khảnh đi xuống con dốc nhà mình. Cô bâng khuông tự hỏi:

-Khuôn mặt Diệu Nhỏ sao bần khoăn ngàn ngại. Diệu Nhỏ muốn nói điều gì...

*Trần đời quán trọ bơ vơ
Hỏi xưa pháp lý bây giờ ở đâu
Bụi trần gian bạc mái đầu
Nghe trong vô ngã một màu sắc hương
(Chúc Mai)*

Thời gian trôi thật nhanh. Thấm thoát, cô giáo thành bà giáo về hưu, bà rời xa Dalat nơi đã sinh và ra lớn lên dù tâm tưởng luôn hướng về đó.

Lúc còn bé, người vú già nhắc nhở:

-Trên vai mình có 2 ông thần thiện và ác ghi những việc mình

gây nên. Con nên làm điều lành lánh việc dữ. Coi chừng mang tội.

Ngũ giới, bát chánh đạo được dạy bảo đơn giản gói gọn trong 4 từ : *Coi chừng mang tội.*

Bà giáo được cha nhắc nhở về luật vô thường trong cuộc sống và vạn vật xung quanh

Trần gian là quán trọ

Tạo hóa lẻ huyền vy

Thế nhân là lũ khách

Dừng lại rồi ra đi.

(Việt Trang)

Lớn lên, bà làm dâu trong một gia đình nề nếp xưa: mọi việc cúng kiến, thờ tự chỉ do đàn ông đảm đương; thân đàn bà ô uế không lên được bàn thờ, chuyên lo việc bếp núc. Cha chồng bà là cư sĩ tu tại gia niệm mật; cụ trì tụng Kinh Pháp Hoa nhiều năm. Sáng mờ sương, tiếng tụng kinh trầm bổng, âm áp lẫn tiếng chuông mõ vang xa khiến vùng đất quanh đó nổi tiếng nhiều ma trở nên hiền hòa, làm an lòng người đi buôn bán sớm. Khi cụ ông mất, nhiều vị sư đến tiễn đưa, lo liệu việc an táng dù trước đó họ chưa biết cụ là ai. Phật Pháp thật nhiệm màu.

Bà giáo luôn nghĩ chỉ có nam giới mới đủ đạo hạnh để tu tập và giác ngộ để trở thành bậc cao tăng. Người phụ nữ nghiệp chướng nhiều đời khó tu, giỏi lắm chỉ thành người làm công quả trong chùa.

Khi bà dạy Diệu Nhỏ, dường như có sự hữu duyên vô hình trong tiềm thức: khuôn mặt thư thái dấu còn nét ngây thơ của trẻ nhỏ, dáng mảnh mai trong chiếc áo màu khói chiều lãng đãng

thoát tục trong cuộc sống đời thực khó khăn. Nhìn Diệu Nhỏ ngồi trong lớp, bỗng dưng bà giáo thấy Phật ngoài chùa.

Duyên may, bà giáo được những thiện tri thức chung quanh chỉ dạy.

“Mỗi sáng, bà giáo lắng tai nghe tiếng thỉnh Đại Hồng Chung huyền diệu từ chùa Linh Sơn ban sớm vọng qua để tâm được bình an

Em học sinh có ông nội là vị chức sắc thánh thất Cao Đài dạy thiên:

-Cô ngồi xếp bằng, để 2 chân tréo lên, lưng thẳng, nhắm mắt lắng nghe hơi thở. Cô khó chịu nhưng sẽ quen.

Bà cụ hàng xóm tặng bộ chuông mõ, bày niệm Phật:

-Minh bòn chút phước, mong sau này được về dưới chân Phật.

Một vị sư trẻ từ trên núi cao bộc bạch :

-Con trẻ, có công việc rất tốt và sắp cưới vợ. Một sáng, con nghe tin người em họ bị tai nạn. Con đến đó dùng muỗng vét tìm từng chút thân thể của em dưới bánh xe tải. Về nhà, con nằm mê man mấy ngày mới thức dậy; con đến bàn thờ thắp nhang, thấy cuốn Kinh Địa Tạng nên ngồi đọc. Đọc đến đâu sáng dần đến đó, con quyết định đi tu. Người vợ sắp cưới sau này cũng xuất gia

Vị sư già ở thành phố nắng và cát căn dặn:

Buông từ đây Xả từ đây

Bỏ cả trắng thanh, bóng trúc gầy.”

(Thích Thị Tường)

Những bài học trên khiến bà giáo hiểu rõ chính mình và *nguyện mong trở thành người tốt trong đời này và đời sau* (Thích Thanh Từ)

Tết đến, bà về Dalat, lên chùa Tam Thế Phật lễ Phật đầu năm. Chùa giờ do một ni sư lớn tuổi trụ trì.

Sáng sớm, chùa vắng khách thập phương, cảnh vật không thay đổi: tượng Phật A di Đà mỉm cười với năm chú nhỏ vây quanh, Bồ Tát Quán Thế Âm dang tay cứu độ người, Bồ Tát Đại Thế Chí tỏa ánh sáng trí tuệ khắp nơi.

Bất chợt, bà nhìn thấy Diệu Nhỏ đang sắp lễ trong chánh điện: Diệu Nhỏ về thăm nhà.

Thoáng cái, 25 năm đã trôi qua.

Bà giáo bằng vị sư trụ trì lúc tạ thế và Diệu Nhỏ ánh chừng ngang bà lúc đó. Thời gian dường như dừng lại, Diệu Nhỏ cười vẫn hiền, dáng mảnh khảnh trong bộ quần áo nhật bình như ngày nào, chỉ có mái tóc dài dưới chiếc mũ len màu nâu.

Có tiếng trẻ con phía sau nhà chúng, Diệu Nhỏ ra sau, bế em bé ra ngồi tiếp khách.:

- Em đã lập gia đình và có 2 cháu trai. Em là một bác sĩ Đông y.

Bà giáo lặng yên nhìn Diệu Nhỏ:

-Sao em lại ra đời.

Điệu Nhỏ cười nhẹ, giọng bình thản :

-Thầy mất, anh bị bệnh viêm màng não, mẹ đưa anh về Chợ Rẫy chữa trị, không người trông chùa. Em lo 49 ngày cho Thầy xong, em xin vào các chùa khác để tu nhưng các ni sư chỉ nhận với điều kiện phải hiến đất. Đất của nhà em là nơi sinh sống của gia đình ngoại nên không thể được. Tính hoài không ra, em xin ra đời, đi học và thi vào y khoa mong tìm cách chữa trị cho anh. Anh ở bệnh viện rất lâu, bác sĩ không chữa được, chịu thua cho anh về nhà. Mẹ cho anh uống thuốc nam và khăn lạnh mỗi ngày. Lòng thành khiến Trời Phật thương nên giờ này anh có thể tự chăm sóc bản thân. Mẹ là Bồ tát. Tôn chỉ của Thầy, lời dạy của mẹ là kim chỉ nam cho em trong cuộc sống

Điệu Nhỏ lại cười, mắt trong veo như kể một câu chuyện của người nào đó :

-Đời sống của em ổn. Cô ơi. Em vẫn nhớ cô mà.

Tiền bà giáo ra công, Diệu Nhỏ bế con đứng giữa lối đi. Khuôn mặt Diệu Nhỏ thanh thoi, thoát trần dưới ánh nắng ban mai

Điệu Nhỏ ơi! Ngôi cổ tự phái Cổ Sư Môn của em đã có người truyền giữ

14.4.2020

Phạm Mai hương



